

Số: 335 /BC-SLĐTBXH

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác Bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Nam Định

Thực hiện công văn số 1232/STTTT-TTBCXD ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Nam Định về việc cung cấp thông tin tại Hội nghị giao ban báo chí tháng 10 năm 2024. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội báo cáo Kết quả công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong phạm vi toàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO VÀ TUYÊN TRUYỀN.

1. Công tác tham mưu ban hành, thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

Thực hiện Luật Bình đẳng giới và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đầy đủ các văn bản thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, cụ thể : Kế hoạch số 09/KH-VSTBPN ngày 22/01/2019 truyền thông về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị hướng tới Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội Đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 30/3/2021 thực hiện Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 07/4/2021 về việc thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 20/4/2022 Thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định; Chương trình hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh được ban hành và triển khai hàng năm.

Hàng năm, Tháng hành động vì Bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (15/11-15/12), Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch để triển khai "Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới" trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bình đẳng giới đã được các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đặc biệt quan tâm. Hàng năm, các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh thường xuyên phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật hôn nhân gia đình, và các chính sách, pháp luật khác liên quan Bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; các cấp, các ngành tiếp tục triển khai các hoạt động tuyên

truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ bằng nhiều hình thức cụ thể:

Năm 2024, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã tổ chức các lớp tập huấn về Công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ cho 964 hội viên hội phụ nữ trên địa bàn các huyện Hải Hậu, Vụ Bản; Thực hiện truyền thông về Công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho hơn 1.000 người dân trên địa bàn huyện Ý Yên; Phối hợp Tạp chí Lao động xã hội đăng 03 bài viết về Công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp trong tỉnh đã tích cực phối hợp với các ngành chức năng tổ chức 994 cuộc tuyên truyền, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng cho 206.018 lượt cán bộ nữ, cán bộ Hội, hội viên phụ nữ về giáo dục đời sống gia đình, giáo dục làm cha mẹ, phòng chống bạo lực gia đình, bạo hành trẻ em, Luật bình đẳng giới, Luật hôn nhân và gia đình; tổ chức Diễn đàn “Xây dựng người Phụ nữ Việt Nam thời đại mới” với gần 300 đại biểu tham dự là cán bộ nữ một số sở, ban, ngành của tỉnh, cán bộ Hội các cấp; 100% Hội LHPN huyện, thành phố và 175/175 Hội LHPN cơ sở có trang mạng xã hội sử dụng linh hoạt, sáng tạo tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, phát huy hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong triển khai phong trào thi đua và thực hiện nhiệm vụ công tác Hội.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền về bình đẳng giới nhằm nâng cao hiểu biết cho các gia đình và toàn thể nhân dân về vai trò của gia đình, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc nhân Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3), Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình và kỷ niệm ngày Gia đình Việt Nam (28/6) với chủ đề “Gia đình hạnh phúc - Quốc gia thịnh vượng”. Ngày 25/6, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã tổ chức Hội nghị chuyên đề "Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 và Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình năm 2024" với hơn 300 đại biểu tham dự là lãnh đạo, cán bộ các sở, ngành của tỉnh, Phòng Văn hoá - Thông tin các huyện, thành phố Nam Định, công chức văn hoá các xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

Sở Tư pháp đã tổ chức 05 Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật có lồng ghép kiến thức về Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ phụ nữ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, phòng tư pháp các huyện, thành phố, báo cáo viên pháp luật cấp huyện, công chức tư pháp hộ tịch cấp xã; Tặng tủ sách pháp luật với hàng trăm đầu sách pháp luật cho các địa phương; Biên soạn, cấp phát miễn phí cho 10 huyện, thành phố Nam Định và 226 xã, phường thị trấn 1500 cuốn Bản tin Tư pháp số 01/2024, 240 cuốn Tập đề cương giới thiệu Luật; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở. Phối hợp với Đài Phát thanh truyền hình tỉnh xây dựng chuyên mục “Chính sách mới” phát sóng thường xuyên để phục vụ công tác tìm hiểu, tuyên truyền pháp luật của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và Nhân dân.

Sở Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố xây dựng các chuyên mục phát thanh đầy mạnh tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; biểu dương những tấm gương phụ nữ điển hình có nhiều đóng góp trong phát triển kinh tế và hoạt động xã hội. Hằng năm, duy trì 100% đài phát thanh và đài truyền hình tỉnh và các địa phương có chuyên mục, chuyên đề

nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố đã dành nhiều thời lượng tuyên truyền về công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, tạo môi trường sống lành mạnh.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ VỚI BẠO LỰC TRÊN CƠ SỞ GIỚI.

1. Kết quả triển khai thực hiện của các cấp ủy, chính quyền

Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về giới, bình đẳng giới, về phụ nữ và công tác phụ nữ được nâng lên rõ rệt. Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp đã được củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động góp phần thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu của Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh. Đến nay, tỉnh Nam Định đạt 16/19 chỉ tiêu thuộc 06 mục tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030 đạt và vượt kế hoạch đề ra, chiếm tỷ lệ 84,2%.

Đội ngũ cán bộ nữ có sự chuyển biến cả về số lượng và chất lượng, có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và tinh thần trách nhiệm; công tác cán bộ nữ được quan tâm, công tác quy hoạch, bổ nhiệm nữ vào các vị trí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, của sở, ngành, địa phương được chú trọng; Tỷ lệ tham gia Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Hội đồng nhân dân các cấp, Đại biểu Quốc hội nhiệm kỳ sau cao hơn nhiệm kỳ trước. Tỷ lệ nữ đại biểu quốc hội đạt 50%, đại biểu HĐND tỉnh đạt 24,59%, đại biểu HĐND huyện đạt 25,21%, đại biểu HĐND xã đạt 25,13%.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ được quan tâm, trong đó bổ sung các chính sách an sinh xã hội, tăng số phụ nữ được hưởng lợi, nhất là phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo... Tỷ lệ nữ tham gia quản lý kinh tế ngày càng tăng, chính sách đối với nữ cán bộ, công chức được thực hiện nghiêm túc và đầy đủ. Lực lượng nữ so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức đã được nâng lên so với giai đoạn 2015 (chiếm 61%).

Vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình và xã hội ngày càng được khẳng định trên tất cả các lĩnh vực, bản thân người phụ nữ cũng tích cực phấn đấu, tự vươn lên để xóa bỏ định kiến phân biệt đối xử về giới.

Các vụ việc bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện và xử lý nghiêm góp phần thúc đẩy mạnh về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn tỉnh. Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới được đẩy mạnh; công tác phối hợp liên ngành được chú trọng góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu, mục tiêu về bình đẳng giới đã đề ra.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030:

a/ Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị.

Chỉ tiêu: Đến năm 2025, 60% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ: Kết quả đạt 33,9% (đạt 56,5% so với kế hoạch).

b/ Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương lên, đạt 50% vào năm 2025: Kết quả đạt 51% (vượt kế hoạch).

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025: Kết quả đạt 29,6% (vượt kế hoạch).

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 27% vào năm 2025: Kết quả đạt 27,1% (vượt kế hoạch).

c/ Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ so với nam giới còn 1,7 lần vào năm 2025: Kết quả đạt 1,5 lần (vượt kế hoạch).

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 có 80% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; 50% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn: Kết quả hiện đã hoàn thành 100% cả 2 tiêu chí so với kế hoạch.

- Chỉ tiêu 3: Đến năm 2025, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng: Kết quả đạt 100%.

- Chỉ tiêu 4: Đến năm 2025, có 70% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Kết quả đạt 100%.

d/ Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế.

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 111 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025: Kết quả tỷ số giới tính là 115,7 bé trai/100 bé gái (đạt 96% so với kế hoạch).

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2025. Kết quả năm 2024 tỉnh không có trường hợp tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản. (vượt kế hoạch).

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm xuống 18/1.000 phụ nữ vào năm 2025: Hiện tại tỷ suất sinh ở vị thành niên trên địa bàn tỉnh là 11/1.000 bé gái. (vượt kế hoạch).

đ/ Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2025, nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm: Kết quả đã hoàn thành 100%.

- Chỉ tiêu 2: Tiếp tục duy trì và nâng cao tỷ lệ trẻ em nam nữ trong độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông được đi học và tỷ lệ phổ cập theo

đúng độ tuổi: Kết quả hiện tại của tỉnh: Tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đạt 100%, Trung học cơ sở đạt 97,3%. (đã hoàn thành vượt kế hoạch).

- Chỉ tiêu 3: Đến năm 2025, tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 30%: Kết quả hiện tại tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã đạt 36,7% (vượt 22% so với kế hoạch).

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 30% vào năm 2025: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ của tỉnh đạt 64,12% (vượt 28 % so với kế hoạch); Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 22,45% (đạt 75% so với kế hoạch).

e/ Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phấn đấu đến năm 2025, có khoảng 60% dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới: Kết quả hiện tại 60% dân số của tỉnh đã được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới (hoàn thành chỉ tiêu 100% so với kế hoạch).

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025, 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới: Kết quả đã hoàn thành chỉ tiêu này 100% so với kế hoạch.

- Chỉ tiêu 3. Đến năm 2025, 100% xã, phường, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở: Kết quả đã hoàn thành chỉ tiêu này 100% so với kế hoạch.

- Chỉ tiêu 4: Duy trì đạt 100% đài phát thanh và đài truyền hình tỉnh và địa phương có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới hàng tháng: Kết quả đã hoàn thành chỉ tiêu này 100% so với kế hoạch.

III. ĐÁNH GIÁ.

1. Kết quả đạt được

Đã có 16/19 chỉ tiêu thuộc 06 mục tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030 đạt và vượt kế hoạch đề ra, chiếm tỷ lệ 84,2%.

Công tác triển khai Luật Bình đẳng giới và các văn bản khác về triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới đã tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hoạt động trong cả hệ thống chính trị, xã hội, các cấp, các ngành, gia đình và bản thân người phụ nữ về vai trò, vị trí của phụ nữ và công tác phụ nữ trong thời kỳ mới. Công tác bình đẳng giới đã ngày càng được xã hội hóa và được coi là nhiệm vụ của toàn xã hội.

Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về giới, bình đẳng giới, về phụ nữ và công tác phụ nữ được nâng lên rõ rệt. Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp đã được củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động góp phần thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu của Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

Công tác tuyên truyền về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tiếp tục được các đơn vị, địa phương quan tâm và đẩy mạnh với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú thu hút nhiều đối tượng tham gia nhằm từng bước thay đổi nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn tỉnh.

Việc lồng ghép giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh có sự quan tâm, chuyển biến tích cực như trong các lĩnh vực lao động việc làm, xóa đói giảm nghèo, giáo dục đào tạo, đặc biệt công tác cán bộ nữ được quan tâm trên tất cả các khâu từ quy hoạch, đào tạo đến sử dụng, đề bạt. Trình độ học vấn cũng như chuyên môn của cán bộ nữ ngày càng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương đã từng bước có hiệu quả; Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp tiếp tục được kiện toàn góp phần thúc đẩy công tác bình đẳng giới trên địa bàn toàn tỉnh. Nội dung, phương thức hoạt động không ngừng được đổi mới đã nâng cao hiệu quả công tác Bình đẳng giới và phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn, vướng mắc

Trong quá trình triển khai công tác bình đẳng giới vẫn còn gặp nhiều khó khăn vì đây là một lĩnh vực cần có sự phối kết hợp đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể. Cán bộ làm công tác bình đẳng giới, tham mưu giúp việc cho thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp hầu hết kiêm nhiệm và thường xuyên thay đổi nhiệm vụ. Do đó, việc triển khai hoạt động bình đẳng giới ở một số địa phương, đơn vị còn chậm, chưa có sự chuyên sâu trong chuyên môn.

Có 03 chỉ tiêu chưa đạt trong việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030:

- Chỉ tiêu thứ nhất là: Tỷ lệ nữ tham gia trong lĩnh vực chính trị chỉ tiêu đến năm 2025, 60% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ: Kết quả của tỉnh hiện nay là 33,9% (đạt 56,5% so với kế hoạch).

- Chỉ tiêu thứ 2 là: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 111 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025: Kết quả tỷ số giới tính năm 2023 là 115,7 bé trai/100 bé gái (đạt 96% so với kế hoạch).

- Chỉ tiêu thứ 3 là: Tiêu chí tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 30% vào năm 2025: Tỷ lệ nữ tiến sĩ đạt 22,45% (đạt 75% so với kế hoạch).

3. Nguyên nhân

Công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ nữ trong thời gian qua còn nhiều nơi làm chưa tốt, có cơ quan, đơn vị bị hụt hẫng, không có nguồn cán bộ kế thừa để thay thế, nhất là những ngành có đông nữ. Mặt khác, nhận thức và đánh giá của cấp ủy, chính quyền và một số đơn vị cơ sở về vai trò, vị trí của đội ngũ cán bộ, công chức nữ chưa đầy đủ, vẫn còn biểu hiện xem nhẹ phụ nữ, bản thân một số cán bộ nữ còn ràng buộc gia đình, thiếu ý chí phấn đấu vươn lên, nên đã hạn chế việc

đưa cán bộ nữ vào vị trí lãnh đạo các ngành, các cấp; nguyên nhân nữa là khi quy hoạch và danh sách bầu cử thì có, nhưng khi bầu thì không trúng cử.

Khoảng cách về giới vẫn còn tồn tại trong đời sống xã hội, vẫn còn những định kiến giới và tư tưởng trọng nam khinh nữ. Tư tưởng này có ở tất cả mọi tầng lớp xã hội, không phân biệt tôn giáo, dân tộc và địa vị xã hội, cá biệt ở một số cán bộ các cấp, các ngành cũng chưa nhận thức đúng về giới, chưa thật sự quan tâm lãnh đạo, điều hành công việc trên cơ sở bình đẳng giới. Nhiều Nghị quyết, chính sách liên quan về phụ nữ và bình đẳng giới đã được ban hành nhưng trên thực tế một số nơi hiệu quả thực hiện chưa cao, thiếu sự kiểm tra, uốn nắn, chỉ đạo kịp thời.

Nhận thức về bình đẳng giới tuy có chuyển biến tích cực, nhưng trên thực tế vẫn còn nhiều rào cản đối với sự tiến bộ và phát triển của phụ nữ. Một số bộ phận chị em nữ còn tự ti, tâm lý an phận, chưa mạnh dạn phấn đấu vươn lên và tỏ rõ bản lĩnh, năng lực của mình, do đó chưa tạo niềm tin cho cấp ủy, chính quyền và xã hội; sự nỗ lực của từng cá nhân nữ vẫn còn nhiều hạn chế.

Công tác thông tin, báo cáo của các sở, ngành, địa phương chưa đảm bảo đúng tiến độ, gây ảnh hưởng đến công tác tổng hợp chung.

Kinh phí bố trí cho công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới ở các ngành, các cấp còn hạn chế, nên đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả thực hiện các mục tiêu.

IV. GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI.

Một là: Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức của toàn xã hội công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; Huy động tối đa nguồn lực và sự tham gia của các sở, ngành, đoàn thể, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện thành công các Kế hoạch trọng tâm của tỉnh về công tác Bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới như Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030; Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.

Hai là: Xây dựng và thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng cán bộ nữ, trong đó:

- Các cấp ủy Đảng có trách nhiệm lãnh đạo xây dựng quy hoạch cán bộ nữ trong quy hoạch tổng thể về cán bộ của Đảng ở từng cấp, từng ngành, từng địa phương. Đối với cán bộ nữ đồng thời với việc xây dựng quy hoạch, phải chăm lo đào tạo, bồi dưỡng để chủ động về nhân sự; đề bạt, bổ nhiệm cần bảo đảm tiêu chuẩn của từng chức danh, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ, phát huy được thế mạnh, ưu điểm của cán bộ nữ. Thực hiện nguyên tắc bình đẳng giữa nam và nữ về độ tuổi trong quy hoạch, đào tạo, đề bạt và bổ nhiệm.

- Tham mưu và thực hiện chương trình đào tạo cán bộ nữ theo từng lĩnh vực, gắn với quy hoạch. Trong đó, đặc biệt coi trọng phát triển, đào tạo đội ngũ cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý giỏi, đội ngũ chuyên gia, quản trị doanh nghiệp giỏi, lao động lành nghề và cán bộ khoa học, công nghệ đáp ứng được sự phát triển không ngừng của

nền kinh tế thị trường; cần có cơ chế, chính sách bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia các khóa đào tạo tại các trường lý luận chính trị, quản lý hành chính Nhà nước từ 40% trở lên.

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu về tỷ lệ nữ làm lãnh đạo cấp phòng và tương đương trong bộ máy chính quyền nhà nước, các cơ quan của Đảng và các tổ chức chính trị- xã hội các cấp.

Ba là: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng các cấp, sự quản lý nhà nước của các cấp chính quyền; Kiện toàn hệ thống tổ chức quản lý Nhà nước và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cấp làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp. Chú trọng công tác hướng dẫn, tổ chức các lớp tập huấn, diễn đàn, hội thảo giúp nâng cao năng lực và kiến thức về đời sống gia đình, giáo dục làm cha mẹ, phòng chống bạo lực gia đình, Luật bình đẳng giới, Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ nữ và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Bốn là: Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Cần tăng cường chia sẻ, học hỏi các giải pháp mới, sáng tạo và hiệu quả hơn để phát huy vai trò của người phụ nữ trên mọi phương diện, đặc biệt là tận dụng các lợi ích do tiến bộ khoa học, công nghệ, nhất là công nghệ số mang lại để nâng cao năng lực và phát huy tiềm năng của phụ nữ.

Năm là: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện Luật Bình đẳng giới; Hằng năm, triển khai hiệu quả Kế hoạch về Thắt hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ 15/11-15/12) trên địa bàn tỉnh.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin truyền thông các cơ quan Đài, Báo của địa phương, cơ quan đại diện, phóng viên thường trú các báo Trung ương thường xuyên quan tâm tuyên truyền, đưa tin về công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới của tỉnh Nam Định.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện công tác Bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban TGTU;
- Sở TTTT;
- Báo ND, Đài PTTH của tỉnh;
- Cơ quan đại diện TT các báo TW;
- Giám đốc sở (để b/c);
- Lưu: VT, BVCSTE&BDG.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Kim Danh